

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2018/HNGĐ-ST

Ngày 05-6-2018.

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Thoan

Ông Hoàng Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Không

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 27/2018/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 02 năm 2018 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-DS, ngày 17 tháng 5 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 31/5/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Chu Thị Q, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Việt H, vắng mặt.

Cùng trú tại: Tổ X, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Q trình bày: chị và anh H kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND X, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng nhau đi Miền nam làm ăn, ban đầu sống chung hạnh phúc nhưng đến năm 2010 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh H không quan tâm đến gia đình mặc dù chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi. Nay chị Q xác định tình cảm không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh H.

Về con chung: Chị Q và anh H có 02 con tên là Hoàng Ngọc N, sinh ngày 03/7/2008, và Hoàng Đức M, sinh ngày 02/9/2010. Khi ly hôn chị Q nhận trực tiếp nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Q xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Hoàng Việt H, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh đều vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và đã hoàn thiện các thủ tục để đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên là đúng thẩm quyền về lãnh thổ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 và Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Q và anh Hoàng Việt H được tự do tìm hiểu và tự nguyện đến Ủy ban nhân dân X, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đăng ký kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 là hôn nhân hợp pháp.

[4] Sau khi kết hôn chị Q và anh H cùng nhau đi Miền nam làm ăn và sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Q xin ly hôn anh H là có căn cứ.

[5] Tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”

[6] Căn cứ vào những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Chu Thị Q và anh Hoàng Việt H đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy chị Q xin ly hôn anh H là có căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[7] Về nuôi con chung: Chị Chu Thị Q và anh Hoàng Việt H có 02 con chung tên là Hoàng Ngọc N, sinh ngày 03/7/2008, và Hoàng Đức M, sinh ngày 02/9/2010. Khi ly hôn chị Q nhận trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con và các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Chu Thị Q xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Chị Chu Thị Q phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UB-TVQH-14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là đúng pháp luật.

[10] Các đương sự được quyền kháng cáo theo Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207; Các Điều 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Chu Thị Q được ly hôn anh Hoàng Việt H.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Chu Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Ngọc N, sinh ngày 03/7/2008, và Hoàng Đức M, sinh ngày 02/9/2010, anh Hoàng Việt H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Chu Thị Q phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0000843, ngày 23/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, chị Q, anh H vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- THADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND X;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đăng Ninh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Ninh

Nơi nhận

- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện Lục Yên;
- THA DS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Thắng;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đăng Ninh

Nơi nhận

- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện Lục Yên;
- THA DS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Thắng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Lưu HS, TA.*

Trần Đăng Ninh